

Số: 136/2021/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 25 tháng 02 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quy định về chức danh, bố trí số lượng người, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Pháp lệnh Công an xã ngày 21 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 222/TTr-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chức danh, bố trí số lượng người, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và khoán kinh phí hoạt động đối với tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chức danh, bố trí số lượng người, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã), ở thôn, làng, buôn, bôn, plơi, plei,... (gọi chung là thôn), ở tổ dân phố, khối phố, khu phố,... (gọi chung là tổ dân phố); người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai, gồm:

1. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
2. Bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
3. Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.
4. Mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố.
5. Mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.
6. Mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã.
7. Hỗ trợ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ cấp xã.
2. Công chức cấp xã.
3. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
4. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.
5. Người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố.
6. Các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã.
7. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã gồm 15 chức danh như sau:

1. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
2. Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam.
3. Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

